

Kinh tế học và nền kinh tế

Mục tiêu nghiên cứu

Trong chương này, bạn cần nắm được những vấn đề sau:

- Kinh tế học là việc nghiên cứu cách thức xã hội giải quyết vấn đề khan hiếm
- Các cách thức xã hội quyết định các vấn đề sản xuất cái gì, như thế nào và cho ai
- Khái niệm chi phí cơ hội
- Kinh tế học thực chứng và kinh tế học chuẩn tắc
- Kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô

Nội dung nghiên cứu chính

Vấn đề kinh tế cốt yếu là lựa chọn giữa mong muốn vô hạn và các nguồn lực hữu hạn. Ví dụ, chúng ta muốn tiêu dùng càng nhiều hàng hoá dịch vụ càng tốt nhưng chúng ta bị hạn chế bởi thu nhập và thời gian. Kinh tế học tìm kiếm cách thức lý giải vấn đề này và trong chương này bạn sẽ được giới thiệu một số vấn đề quan trọng sau:

- 1 Hàm sản xuất là gì và nó có quan hệ như thế nào đến vấn đề khan hiếm?
- 2 Các chính phủ và thị trường giải quyết vấn đề khan hiếm như thế nào?
- 3 Những vấn đề kinh tế nào thuộc vào kinh tế vi mô và những vấn đề nào thuộc vào kinh tế vĩ mô?

Cuốn sách lý thuyết đã đề cập đến những vấn đề này và các bài tập tương ứng sẽ giúp bạn hiểu rõ các vấn đề đó.

Những khái niệm và thuật ngữ quan trọng

Hãy tìm các câu được đánh số phù hợp với mỗi khái niệm dưới đây:

- | | |
|---|--|
| a Nguồn lực khan hiếm | 1 Một bộ phận của kinh tế học đề cập đến các ứng xử chi tiết của các quyết định cá nhân đối với những hàng hoá nhất định. |
| b Quy luật hiệu suất giảm dần | 2 Mệnh đề kinh tế đưa ra các khuyến nghị dựa trên những nhận định mang giá trị cá nhân. |
| c Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) | 3 Một nền kinh tế trong đó khu vực chính phủ và khu vực tư nhân tác động qua lại trong việc giải quyết các vấn đề kinh tế. |
| d Phân phối thu nhập | 4 Cách thức trong đó thu nhập (của một quốc gia hay của thế giới) được phân chia cho các cá nhân hay các nhóm người khác nhau. |
| e Kinh tế học thực chứng | 5 Khối lượng các hàng hoá khác phải hy sinh để có thêm một đơn vị của một hàng hoá nhất định. |
| f Kinh tế vi mô | 6 Một nguồn lực mà cấu của nó tại mức giá bằng 0 vượt quá cung của nó. |
| g Đường giới hạn khả năng sản xuất (PPF) | 7 Một bộ phận của kinh tế học nhấn mạnh đến những sự tác động qua lại của toàn bộ nền kinh tế quốc dân. |
| h Chi phí cơ hội | 8 Giá trị tất cả các hàng hoá và dịch vụ được sản xuất của nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định, ví dụ 1 năm. |
| i Kinh tế học vĩ mô | 9 Một đường minh hoạ số lượng tối đa của một hàng hoá có thể sản xuất ở mỗi mức sản lượng nhất định của hàng hoá khác. |
| j Nền kinh tế hỗn hợp | 10 Một tình huống mà khi ngày càng có nhiều lao động được sử dụng hơn trong ngành thì mỗi đơn vị lao động tăng thêm đóng góp ngày càng ít vào tổng sản lượng của ngành. |
| k Kinh tế học chuẩn tắc | 11 Một xã hội trong đó chính phủ thực hiện tất cả các quyết định trong sản xuất và tiêu dùng. |
| l Nền kinh tế mệnh lệnh | 12 Các mệnh đề kinh tế liên quan đến những giải thích khoa học hay khách quan về sự hoạt động của nền kinh tế. |

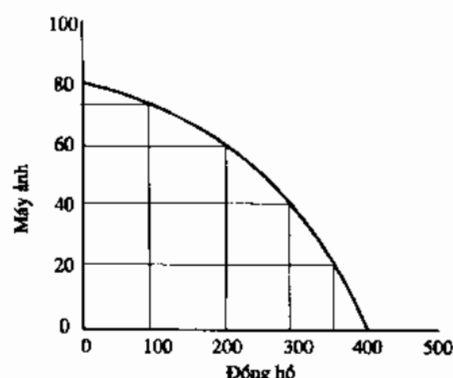
Bài tập

- 1** Một cộng đồng dân cư sinh sống ở một hòn đảo nhiệt đới bao gồm 5 công nhân mà thời gian của họ được sử dụng việc hái dừa hoặc nhặt trứng rùa. Không phụ thuộc vào việc bao nhiêu công nhân được phân bổ vào cùng 1 công việc, cứ mỗi công nhân có thể hái được 20 trái dừa hoặc đổi lại có thể nhặt được 10 quả trứng rùa một ngày.
- (a) Xây dựng đường PPF đối với dừa và trứng rùa.
- (b) Giả sử rằng công nghệ hái lượm mới ra đời làm cho việc thu hoạch dừa dễ dàng hơn. Mỗi công nhân có thể hái được 28 trái dừa mỗi ngày. Hãy xây dựng đường PPF mới.

- 2** Hình 1-1 minh hoạ đường PPF của một xã hội đối với máy ảnh và đồng hồ.

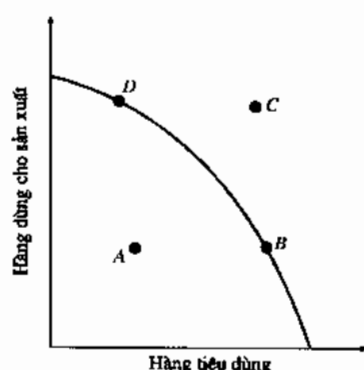
- (a) Chỉ ra mỗi kết hợp sau đây giữa 2 hàng hoá, kết hợp nào là hiệu quả, phi hiệu quả và không thể đạt được:
- (i) 60 máy ảnh và 200 đồng hồ.
 - (ii) 60 đồng hồ và 80 máy ảnh.
 - (iii) 300 đồng hồ và 35 máy ảnh.
 - (iv) 300 đồng hồ và 40 máy ảnh.
 - (v) 58 máy ảnh và 250 đồng hồ.
- (b) Giả sử xã hội này đang sản xuất 300 đồng hồ và 40 máy ảnh nhưng mong muốn sản xuất thêm 20 máy ảnh. Số lượng đồng hồ phải hy sinh là bao nhiêu để sản xuất thêm số lượng máy ảnh trên?

Hình 1-1 Đường giới hạn khả năng sản xuất



- (c) Số lượng đồng hồ phải hy sinh là bao nhiêu để sản xuất thêm 20 máy ảnh (tổng cộng 80)?
- (d) Giải thích sự khác biệt về dạng của đường giới hạn khả năng sản xuất trong Hình 1-1 và trong bài tập 1.
- 3** Hình 1-2 minh họa đường PPF đối với 1 nền kinh tế.

Hình 1-2 Đường giới hạn khả năng sản xuất đối với một nền kinh tế



Mỗi điểm A, B, C, D trong Hình 1-2 tương ứng với nhận định nào dưới đây:

- (a) Kết hợp các hàng hoá mà xã hội không thể sản xuất được với công nghệ và nguồn lực hiện có.
- (b) Kết hợp các hàng hoá mà xã hội sản xuất được bằng việc sử dụng tất cả các nguồn lực sẵn có mà chủ yếu phân bổ nguồn lực cho hàng hoá tư liệu.
- (c) Kết hợp các hàng hoá được sản xuất trong thời kỳ khủng hoảng.
- (d) Kết hợp các hàng hoá mà nền kinh tế sản xuất được mà chủ yếu phân bổ nguồn lực cho hàng hoá tiêu dùng.

4 Những nhận định nào sau đây là thực chứng, nhận định nào là chuẩn tắc?

- (a) Giá dầu tăng lên hơn 3 lần giữa những năm 1973 và 1974.
- (b) Cuối những năm 1990, các nước nghèo của thế giới nhận được thu nhập ít hơn trong tổng thu nhập thế giới.
- (c) Phân phối thu nhập thế giới rất bất công bằng, các nước nghèo chiếm 35% dân số thế giới nhưng chỉ nhận được 2% thu nhập thế giới.
- (d) Từ những năm 1970, lạm phát đã giảm xuống ở hầu hết các nước phương Tây nhưng ngược lại tỷ lệ thất nghiệp tăng lên.
- (e) Chính phủ Liên hiệp Anh nên đưa ra các chính sách để giảm tỷ lệ thất nghiệp.
- (f) Hút thuốc lá là hành vi chống lại xã hội và nên được hạn chế.
- (g) Áp đặt thuế cao đối với thuốc lá sẽ làm giảm việc hút thuốc.
- (h) Nền kinh tế Mỹ là gần với hệ thống thị trường tự do hơn so với Cuba.

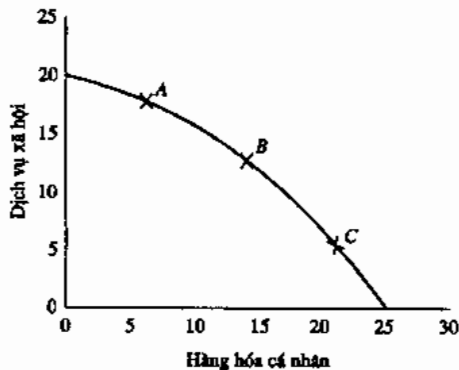
5 Mệnh đề nào dưới đây liên quan đến kinh tế học vi mô, mệnh đề nào liên quan đến kinh tế học vĩ mô?

- (a) Cùng với các nền kinh tế phương Tây khác, Liên hiệp Anh đã đối mặt với sự gia tăng tỷ lệ thất nghiệp vào đầu những năm 1990.
- (b) Áp đặt thuế cao đối với thuốc lá sẽ làm giảm việc hút thuốc.
- (c) Việc làm cho lao động ngành xây dựng tăng lên nhanh chóng vào đầu năm 2000.
- (d) Sự tăng lên trong tổng thu nhập toàn xã hội đồng nghĩa với việc chi tiêu tiêu dùng cao hơn.
- (e) Một người lao động được trả lương cao hơn sẽ mua nhiều hàng hoá xa xỉ hơn.
- (f) Một hãng sẽ đầu tư vào máy móc thiết bị nếu tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng cao.
- (g) Lãi suất cao trong nền kinh tế có thể được kỳ vọng là không khuyến khích tổng mức đầu tư.
- (h) GDP của Liên hiệp Anh năm 2004 cao hơn so với năm 2001.

6 Hình 1-3 minh họa sự lựa chọn của một xã hội giữa dịch vụ xã hội và hàng hoá tư nhân dưới dạng đường PPF. 3 điểm A, B và C biểu diễn các nền kinh tế trong đó chính phủ đóng vai trò chủ động hơn hoặc thụ động hơn. Liên hệ mỗi điểm đó với những mô tả phù hợp nhất sau đây của các nền kinh tế già định.

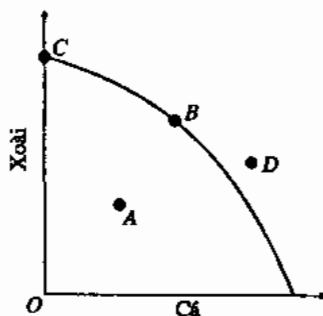
Chương 1: Kinh tế học và nền kinh tế

Hình 1-3 Sự lựa chọn của xã hội giữa dịch vụ xã hội và hàng hóa cá nhân



- (a) Một nền kinh tế, trong đó chính phủ giảm thiểu sự can thiệp, cung cấp một số lượng cần thiết tối thiểu các dịch vụ thiết yếu.
- (b) Một nền kinh tế trong đó chính phủ nắm giữ trách nhiệm lớn, đánh thuế ở mức cao và cung cấp nhiều dịch vụ xã hội.
- (c) Một nền kinh tế trong đó chính phủ cung cấp nhiều hơn số lượng tối thiểu cần thiết các dịch vụ xã hội, nhưng để khoảng trống cho khu vực tư nhân hoạt động.
- 7** Một cộng đồng dân cư bắt cá và thu hoạch xoài. Đường PPF của cộng đồng này đối với 2 hàng hoá đó được minh hoạ trong Hình 1-4. Kết hợp hàng hoá nào sau đây có thể đạt được với ràng buộc nguồn lực hiện tại.

Hình 1-4 Cá hay xoài?



- (a) Chỉ A.
- (b) Chỉ B.
- (c) Chỉ A và B.
- (d) Chỉ A, B và C. ✓
- (e) Chỉ D.

8 Mệnh đề nào sau đây không chính xác đối với một nền kinh tế mệnh lệnh thuần túy?

- (a) Các hãng lựa chọn số lượng lao động sử dụng.
- (b) Chính phủ kiểm soát việc phân phối thu nhập.
- (c) Chính phủ quyết định sản xuất cái gì.
- (d) Các kỹ thuật sản xuất không do hãng quyết định.
- (e) Cơ quan kế hoạch hoá của chính phủ quyết định sản xuất cái gì, sản xuất như thế nào và sản xuất cho ai.

Đúng/Sai

1 Kinh tế học xem xét hành vi con người, do đó không phải là một môn khoa học. **F**

2 Các cú sốc giá dầu năm 1973 - 1974 và 2004 không có ảnh hưởng đến vấn đề sản xuất cái gì ở Liên hiệp Anh. **F**

3 Sự mở rộng khả năng sản xuất của một nền kinh tế được biểu diễn bằng sự dịch chuyển ra bên ngoài của đường PPF. **T**

4 Một nền kinh tế có hiện tượng thất nghiệp sẽ không sản xuất trên đường PPF. **T**

5 Adam Smith cho rằng, các cá nhân mưu cầu lợi ích cá nhân sẽ được dẫn dắt bởi bàn tay vô hình để thực hiện các hành động nằm trong lợi ích của toàn bộ xã hội. **T**

6 Trung Quốc là một ví dụ về một nền kinh tế mệnh lệnh, trong đó thị trường tư nhân không có vai trò gì. **F**

7 Chính phủ nên trợ cấp cho dịch vụ y tế đối với người cao tuổi. **T**

8 Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) là giá trị của tất cả các hàng hoá mà một nền kinh tế sản xuất được trong một giai đoạn nhất định. **F** Thiếu dịch vụ

9 Rất nhiều lập luận trong kinh tế học thực chứng dẫn đến sự thống nhất rộng rãi giữa các nhà kinh tế. **T**